

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N1
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 336/2023/QĐST-HNGĐ

Thành phố Bến Tre, ngày 27 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 51, 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 512/2023/TLST-VDS ngày 13 tháng 12 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Lâm Thị Mỹ N, sinh năm 1986

Địa chỉ: 255D, khu phố 4, phường 5, thành phố B, tỉnh B

2. Ông Võ Hoài N1, sinh năm 1996

Địa chỉ: 61D/2 ấp Hữu T, xã Hữu Đ, huyện C, tỉnh B

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Lâm Thị Mỹ N và ông Võ Hoài N1 kết hôn vào năm 2020, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 5, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre theo đúng quy định của pháp luật nên hôn nhân của ông bà là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, ông bà ly thân từ năm 2022, nay ông bà cùng có yêu cầu ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Lâm Thị Mỹ N và ông Võ Hoài N1 không có.

[3] Về tài sản chung: Bà Lâm Thị Mỹ N và ông Võ Hoài N1 không có.

[4] Về nợ chung: Bà Lâm Thị Mỹ N và ông Võ Hoài N1 không có.

[5] Các vấn đề khác: không có.

Xét thấy: Việc các đương sự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và giữa sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Lâm Thị Mỹ N và ông Võ Hoài N1 thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Bà Lâm Thị Mỹ N và ông Võ Hoài N1 không có.
- Về tài sản chung: Bà Lâm Thị Mỹ N và ông Võ Hoài N1 không có.
- Về nợ chung: Bà Lâm Thị Mỹ N và ông Võ Hoài N1 không có.
- Về các vấn đề khác: không có.

2. Về lệ phí việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) bà Lâm Thị Mỹ N và ông Võ Hoài N1 phải nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000896 ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (bà N ông N1 đã nộp đủ tiền lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS Tp. Bến Tre;
- UBND phường 5
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở

